

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

X, ngày 03 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị N, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn D, xã B, huyện X, tỉnh Hà Giang;

Bị đơn: Anh Long Tiến C, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn D, xã B, huyện X, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14; khoản 5, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị N và anh Long Tiến C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Long Tiến C nhất trí ly hôn với chị Nông Thị N.

Về con chung: Chị Nông Thị N và anh Long Tiến C có 03 con chung là cháu Long Thị Bích K, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2009; Cháu Long Quốc T, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2011 và cháu Long Phúc T1, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2011. Các đương sự thỏa thuận giao cho anh Long Tiến C, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Long Thị Bích K, và Cháu Long Phúc T1 đến tuổi trưởng thành. Chị Nông Thị N, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Long Quốc T đến tuổi trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về con riêng: Không có.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng và các khoản nợ các đương sự tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về án phí: Chị Nông Thị N được miễn toàn bộ án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND huyện X;
 - Chi cục THADS huyện X;
 - UBND xã B,
- huyện X, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Bình